

Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 30 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 77/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Lê Thị T, sinh năm 1989

Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Tổ x, khu phố y, phường z, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Xuân H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Giao, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 21/10/2015, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 38/2015, quyển số 03, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nhận thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, ghi nhận việc Bà T và ông H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà T và ông H có hai con chung là Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 09/5/2016 và Nguyễn Tuệ Minh, sinh ngày 09/11/2018. Khi ly hôn, Bà T và ông H thỏa thuận giao hai con cho Bà T được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông H cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 5.500.000 đồng (2.750.000 đồng/ con/tháng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2021.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Xuân H mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Xuân H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 09/5/2016 và Nguyễn Tuệ Minh, sinh ngày 09/11/2018 cho bà Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông H cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 5.500.000 đồng (2750.000 đồng/ con/tháng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2021.

Ông Nguyễn Xuân H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Xuân H mỗi người nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0006334 ngày 09/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Xuân H đã nộp đủ lệ phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 (7a, 7b) và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã Quảng Giao;
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Bảo Ngọc